TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2022/HNGĐ-ST
Ngày 12-8-2022
"V/v tranh chấp hôn nhân gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tuấn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Trường
Ông Trương Đức Lâm

Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 95/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2022 về việc tranh chấp hôn nhân gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2022/QĐST-HNGĐ ngày 28/7/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1982 - (Có mặt).
- Bị đơn: Anh Đỗ Văn Sánh, sinh năm 1981 - (Vắng mặt).

Cùng trú tại: Thôn Chằm, xã Đồng Lỗ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồng và anh Đỗ Văn Sánh trước khi kết hôn có tự nguyện tìm hiểu và được hai bên gia đình đồng ý tổ chức hôn lễ, vợ chồng chị đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Lỗ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang ngày 26/10/2004.

Sau khi kết hôn chị Hồng về nhà anh Sánh làm dâu ngay, vợ chồng về chung sống cùng gia đình anh Sánh khoảng 02 năm thì ra ở riêng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2011 thì phát sinh mâu thuẫn và kéo dài đến

năm 2021. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm về công việc làm ăn, cứ mỗi lần mâu thuẫn chị Hồng lại bỏ đi về nhà mẹ đẻ ở hai, ba hôm lại về, đến tháng 6/2021 vợ chồng lại mẫu thuẫn chị Hồng bỏ về nhà mẹ đẻ từ tháng 6/2021 đến nay.

Nay chị Hồng xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu giải quyết ly hôn anh Sánh.

Về con chung: Chị Hồng xác định có 02 con chung là cháu Đỗ Thành Long, sinh ngày 02/10/2006 và Đỗ Thành Trung, sinh ngày 08/8/2009. Từ khi chị Hồng bỏ về nhà mẹ đẻ ở hai con đều ở với anh Sánh.

Ly hôn chị Hồng yêu cầu nuôi cháu Đỗ Thành Trung, để anh Sánh nuôi cháu Đỗ Thành Long và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị Hồng xác định vợ chồng có nhà cấp 4 hai tầng diện tích 60 m^2 một tầng, xây năm 2013 và năm 2016 xây tiếp tầng hai nợp tôn chống nóng. Nhà xây trên đất của bố mẹ chồng là Đỗ Văn Rổ, sinh năm 1953, Nguyễn Thị Minh, sinh năm 1952, thửa đất này bố mẹ chồng chị được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hay chưa chị không biết. Khi làm nhà hết khoảng bao nhiêu tiền chị cũng không biết.

Ngoài ra vợ chồng chị có 01 xe mô tô Biển kiểm soát 98D1-740.170 mang tên Nguyễn Thị Hồng, mua năm 2018 nhãn hiệu Honda RSX, hiện nay chị đang sử dụng, 01 tiviGL 49in mua khoảng 4 năm, 01 tủ lạnh mua khoảng 4 năm và trước đây vợ chồng chị chung sống với nhau có 01 cặp bò mẹ con, tháng 2/2022 anh Sánh đã bán được 29.500.000 đồng số tiền này anh Sánh sử dụng để nuôi hai con từ khi chị về nhà mẹ đẻ.

Ngày 01 tháng 7 năm 2022 chị Hồng có đơn rút yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng nêu trên.

Về công nợ: Chị Hồng xác định vợ chồng nợ ai, không cho ai vay gì. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công sức, quyền sử dụng đất nông nghiệp chị Hồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Đỗ Văn Sánh vắng mặt lần thứ hai không có lý do, tại bản tự khai và Biên bản hòa giải anh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Hồng trước khi kết hôn có tự nguyện tìm hiểu được hai bên gia đình đồng ý tổ chức hôn lễ, và vợ chồng tôi đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Lỗ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang ngày 26/10/2004.

Sau khi kết hôn chị Hồng về nhà anh làm dâu ngay, vợ chồng về chung sống cùng gia đình anh khoảng 02 năm thì ra ở riêng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do thỉnh thoảng vợ chồng bất đồng quan điểm về công việc làm ăn kinh tế, cứ mỗi lần mâu thuẫn chị Hồng lại bỏ về nhà mẹ đẻ ở hai ba hôm lại về, đến tháng

6/2021 vợ chồng lại mẫu thuẫn chị Hồng lại bỏ đi, chị Hồng đi đâu anh không biết từ tháng 6/2021 đến nay.

Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn. Chị Hồng xin ly hôn anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh Sánh xác định có 02 con chung là cháu Đỗ Thành Long, sinh ngày 02/10/2006 và Đỗ Thành Trung, sinh ngày 08/8/2009. Từ khi chị Hồng bỏ đi cả hai con đều ở với anh, các con khỏe mạnh, phát triển bình thường.

Ly hôn anh yêu cầu nuôi cháu Đỗ Thành Long, để chị Hồng nuôi cháu Đỗ Thành Trung và không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh xác định vợ chồng có tài sản chung gồm: 01 nhà cấp 4 hai tầng, diện tích 60 m^2 một tầng, xây năm 2013 và năm 2016 xây tiếp tầng hai, nợp tôn chống nóng. Nhà này xây trên đất của bố mẹ anh là Đỗ Văn Rổ, sinh năm 1953, Nguyễn Thị Minh, sinh năm 1952, thửa đất này bố mẹ anh được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hay chưa anh không biết. Khi làm nhà hết khoảng 100.000.000 đồng; 01 xe mô tô Biển kiểm soát 98D1-740.170 mang tên chị Nguyễn Thị Hồng, mua năm 2018 nhãn hiệu Honda RSX, hiện nay tôi đang sử dụng; 01 tiviGL 49in mua khoảng 4 năm; 01 tủ lạnh nhãn hiệu gì tôi không nhớ mua khoảng 04 năm; 01 cặp bò mẹ con, tháng 2/2022 đã bán được 29.500.000 đồng số tiền này anh sử dụng để nuôi hai con từ khi chị Hồng bỏ đi đến nay đã hết. Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về yêu cầu chia tài sản chung chị Hồng xin rút yêu cầu này.

Về công nợ: Hiện nay vợ chồng anh không nợ ai, không cho ai vay gì. Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công sức, quyền sử dụng đất nông nghiệp anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà, chị Hồng giữ nguyên yêu cầu ly hôn anh Sánh và yêu cầu nuôi cháu Đỗ Thành Trung, để anh Sánh nuôi cháu Đỗ Thành Long. Không yêu cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo quy định pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 244; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH. Xử:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng được ly hôn anh Đỗ Văn Sánh.

+ Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị Hồng trực tiếp nuôi con chung Đỗ Thành Trung, sinh ngày 08/8/2009. Anh Đỗ Văn Sánh trực tiếp nuôi con chung Đỗ Thành Long, sinh ngày 02/10/2006. Chị Hồng, anh Sánh không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Hồng, anh Sánh được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở chị Hồng, anh Sánh thực hiện quyền này.

+ Đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung của chị Nguyễn Thị Hồng.

+ Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng phải chịu 300.000 đồng án phí lý hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0007996 ngày 04/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa thu và hoàn trả lại chị Hồng số tiền tạm ứng án phí đã nộp về yêu cầu chia tài sản chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án và thẩm tra chứng cứ tại phiên toà, sau khi nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết, thủ tục tố tụng: Chị Hồng khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Đỗ Văn Sánh có nơi cư trú tại thôn Chằm, xã Đồng Lỗ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa đã thụ lý giải vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình là đúng pháp luật, đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành hòa giải nhưng không thành nên đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định,

Ngày 28/7/2022 Tòa án tiến hành mở phiên tòa xét xử vụ án, bị đơn anh Sánh được triệu tập hợp lệ tuy nhiên vẫn vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa và ấn định thời gian mở lại phiên tòa theo quy định tại tại khoản 1 Điều 227 và Điều 233 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay anh Đỗ Văn Sánh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng anh Đỗ Văn Sánh.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồng và anh Sánh kết hôn ngày 26 tháng 10 năm 2004 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Lỗ, huyện Hiệp Hòa nên hôn nhân giữa chị Hồng và anh Sánh là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn, vợ chồng đã có thời gian chung sống hạnh phúc. Đến năm 2011 vợ chồng mâu thuẫn, chị Hồng đã bỏ về nhà mẹ đẻ nhiều lần, đến tháng 6/2021 thì chị Hồng lại tiếp tục bỏ về nhà mẹ để, vợ chồng sống ly thân từ tháng 6/2021 đến nay. Chị Hồng xác định không còn tình cảm với anh Sánh và yêu cầu ly hôn anh Sánh, anh Sánh đồng ý ly hôn.

Hội đồng xét xử thấy, mâu thuẫn giữa chị Hồng và anh Sánh đã trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Vì vậy cần căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Hồng được ly hôn anh Sánh là phù hợp.

[4] Về con chung: Chị Hồng, anh Sánh có 02 con chung cháu Đỗ Thành Long, sinh ngày 02/10/2006 và Đỗ Thành Trung, sinh ngày 08/8/2009. Vợ chồng ly hôn, chị Hồng yêu cầu trực tiếp nuôi cháu Trung, anh Sánh vắng mặt tuy nhiên tại bản tự khai và Biên bản hòa giải anh Sánh và chị Hồng đã thống nhất thỏa thuận chị Hồng nuôi cháu Trung, anh Sánh nuôi cháu Long.

Hội đồng xét xử xét thấy chị Hồng, anh Sánh đều có điều kiện nuôi con như nhau, để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con, tạo điều kiện thuận lợi cho chị Hồng, anh Sánh khi nuôi con và cũng theo yêu cầu của hai bên, nên cần giao cháu Trung cho chị Hồng nuôi và giao cháu Long cho anh Sánh nuôi theo nguyện vọng hai con và của chị Hồng cũng như anh Sánh để đảm bảo cuộc sống của hai cháu là phù hợp với các Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân gia đình và ly hôn chị Hồng, anh Sánh được quyền thăm nom con không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được cản trở chị Hồng, anh Sánh thực hiện quyền này theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 82 Luật hôn nhân gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung chị Hồng và anh Sánh mỗi vợ chồng nuôi một con chung nên không buộc bên nào phải cấp dương cho bên nào là có căn cứ.

[5] Về tài sản chung: Chị Hồng có đơn rút yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng do vậy cần căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung này của chị Hồng.

Về công nợ, công sức, quyền sử dụng đất nông nghiệp: Chị Hồng, anh Sánh không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Hồng phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Khoản 2 Điều 81, Khoản 1, 3 Điều 82; Khoản 2 Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 146; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 244; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Xử:

+) Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng được ly hôn anh Đỗ Văn Sánh.

+) Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Hồng trực tiếp tục nuôi con chung Đỗ Thành Trung, sinh ngày 08/8/2009, anh Đỗ Văn Sánh trực tiếp nuôi con chung Đỗ Thành Long, sinh ngày 02/10/2006.

Chị Hồng, anh Sánh không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau ly hôn chị Hồng, anh Sánh có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở chị Hồng, anh Sánh thực hiện quyền này.

+) Đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung của chị Nguyễn Thị Hồng.

+) Về án phí: Chị Hồng phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007996 ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa thu. Hoàn trả chị Nguyễn Thị Hồng số tiền 11.300.000 đồng (Mười một triệu ba trăm nghìn đồng).

+) Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- CCTHADS huyện Hiệp Hòa;
- UBND xã Đông Lỗ;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Tuấn